

Bản án số: 62/2019/HS-PT

Ngày: 15-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Các thẩm phán: Ông Ngô Quang Dũng.

Bà Hoàng Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 15/5/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 38/TLPT-HS ngày 29/01/2019 đối với bị cáo Dương Quốc H do có kháng cáo bị cáo Dương Quốc H và bị hại anh Đinh Văn B đối với bản án hình sự sơ thẩm số 101/2018/HSST ngày 18/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

Họ và tên: **Dương Quốc H**, sinh năm 1992. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh, trú quán: thôn T, xã T, huyện L, Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Đảng, chính quyền, đoàn thể : không. Trình độ học vấn: 11/12. Họ và tên bố: Dương Quốc H, sinh năm 1964. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1971. Vợ, con: Chưa có. Anh chị em ruột: Có 02 anh em, bị cáo là thứ hai. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại kháng cáo:**

- Anh Đinh Văn B, sinh năm 1971. Có mặt.

Trú quán: Thôn T, xã T, L, Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Giáp Thị Đ, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Trú quán: Thôn T, xã T, L, Bắc Giang.

- Chị Hồ Thị H, sinh năm 2000. Vắng mặt.

Trú quán: thôn C, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 20/6/2018, sau khi đi bán vải thiều xong bị cáo Dương Quốc H, trú tại thôn T, xã T, huyện L có vào quán bia hơi “THẮNG BÉO” thuộc thôn C, xã P, huyện L. Tại đây, bị cáo H ngồi uống bia cùng với anh Trần Đức O, trú tại thôn Đ, xã T, huyện L. Cùng lúc này, trong quán bia có anh Đinh Văn B, trú tại thôn T, xã T, huyện L, ngồi uống bia cùng với anh Phạm Văn S, trú tại thôn A, xã T, huyện L và anh Nguyễn Văn T, trú tại thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Trong khi uống bia tại quán, bị cáo H có sang mời bia tại bàn của anh B, anh S và anh T đang ngồi. Bị cáo H nói “Mời bên này cốc bia”. Thấy bị cáo H còn ít tuổi nên anh B có lời qua tiếng lại với bị cáo H về việc xưng hô, giữa anh B và bị cáo H xảy ra mâu thuẫn cãi cọ và thách thức nhau. Trong lúc xô sát, anh B cầm một chiếc điều cay dùng để hút thuốc lỏ ở trong quán bia và giơ lên để đập bị cáo H, nhưng được mọi người có mặt tại đó can ngăn, nên giữa anh B và bị cáo H không ru đẩy nhau nữa nhưng vẫn có lời qua tiếng lại, thách thức nhau. Lúc này tay phải bị cáo có cầm 01 chiếc kéo dùng để cắt nem để ở trên bàn. Giữa bị cáo H và anh B tiếp tục có lời qua tiếng lại thách thức nhau, bị cáo H đã cầm kéo đuổi theo anh B từ trong quán bia ra phía trước cửa hàng kinh doanh thép xây dựng, đến mép đường Quốc lộ 31 thì bị cáo H đuổi kịp tay phải bị cáo cầm kéo đâm về phía anh B thì trúng vào vùng lưng của anh B. Sau đó, anh B chạy sang cửa quán sửa xe máy ở cạnh cửa hàng kinh doanh sắt xây dựng, còn bị cáo H quay lại quán bia, bỏ lại kéo và lấy xe mô tô đi.

Tại bản Cáo trạng số 96/CT-VKS-HS ngày 19/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Dương Quốc H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Thuộc trường hợp điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS)

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 101/2018/HSST ngày 18/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Dương Quốc H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Thuộc trường hợp điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); Điều 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Dương Quốc H 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 22/12/2018 bị cáo Dương Quốc H có đơn kháng cáo với nội dung: đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và giảm tiền bồi thường đối với anh B- bị hại.

Ngày 23/12/2018 bị hại anh Đinh Văn B có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị tăng hình phạt và tăng bồi thường đối với bị cáo H.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Dương Quốc H trình bày: Bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, lý do: bị cáo phạm tội lần đầu, đã bồi thường cho bị hại- anh B 54 triệu đồng (trong đó bị cáo đưa trực tiếp cho anh B 44 triệu đồng, còn 10 triệu đồng chị Chinh đã nộp bồi thường cho anh B tại cơ quan thi hành án), bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại anh Đinh Văn B trình bày: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại- anh B xin rút đơn kháng cáo, lý do bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho anh B, đến nay anh B không yêu cầu bồi thường gì thêm và anh B đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, đề nghị được nhận lại số tiền 10 triệu đồng gia đình bị cáo đã nộp tại cơ quan thi hành án để bồi thường cho bị hại.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa có quan điểm: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại và bị hại B đã có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Căn cứ nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy có đủ căn cứ cho bị cáo H được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Quốc H, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo H được hưởng án treo.

Bị cáo Dương Quốc H không có tranh luận gì.

Bị cáo Dương Quốc H nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Dương Quốc H và bị hại anh Đinh Văn B nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

Về việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ: Xét thấy họ đã có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do vậy, HĐXX quyết định tiếp tục xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Qua quá trình xét hỏi tại phiên tòa, căn cứ vào kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thấy đủ cơ sở xác định:

Khoảng 12 giờ, ngày 20/6/2018 do có sự mâu thuẫn bị cáo Dương Quốc H, sinh năm 1992, trú tại thôn T, xã T, huyện L đã có hành vi dùng chiếc kéo lưỡi bằng kim loại màu trắng, chuôi kéo bằng nhựa màu đỏ là hung khí nguy hiểm, đâm 01 nhát vào vùng lưng phải anh Đinh Văn B, sinh năm 1971, trú tại thôn Tòng Lệnh 3, xã Trường Giang, huyện Lục Nam, Bắc Giang, gây tổn thương 25% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo Dương Quốc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Dương Quốc H thừa nhận toàn bộ hành vi như án sơ thẩm nêu là đúng, không oan. Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2018/HS-ST ngày 18/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xét xử bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Đối với bị hại anh B tại phiên tòa rút đơn kháng cáo và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, xét thấy việc rút đơn kháng cáo của bị hại hoàn toàn tự nguyện do vậy Hội đồng xét xử cần xem xét để chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Dương Quốc H thì thấy: Hành vi của bị cáo Dương Quốc H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi xét xử phúc thẩm bị cáo đã bồi thường thêm cho bị hại- anh B và anh B đã có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp phúc thẩm cần áp dụng thêm cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết buộc phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương có thời gian thử thách cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành con người tốt. Bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ phân tích trên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Quốc H, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo để phù hợp với các quy định của pháp luật và tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo H và bị hại B về việc bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền

là 54 triệu đồng, bị cáo đã đưa trực tiếp cho bị hại 44 triệu đồng, còn 10 triệu đồng chị Nguyễn Thị Chinh là mẹ bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện L để bồi thường cho bị hại. Bị hại anh B có quyền nhận tiếp 10 triệu đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L. Như vậy, bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại B.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Dương Quốc H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Quốc H, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo H hưởng án treo.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Dương Quốc H 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Dương Quốc H cho UBND xã Trường Giang, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Dương Quốc H về việc bồi thường 54 triệu đồng cho bị hại anh Đinh Văn B. Xác nhận bị cáo H đã bồi thường cho bị hại B 44 triệu đồng và 10 triệu đồng chị Nguyễn Thị Chinh đã nộp bồi thường cho anh B tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Anh Đinh Văn B được nhận số tiền 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) tại Biên lai thu số AA/2015/0001961 ngày 05/12/2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Bắc Giang. Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại.

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Dương Quốc H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Dung

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bạch Đằng Thi Ngô Quang Dũng

Nguyễn Thị Kim Dung